

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 195/2017/HSST
Ngày 07-9-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Mai Lan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Thị D, sinh năm 1984 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký thường trú: Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; con ông Hồ A T (Đã chết) và bà Tráng Thị S; có chồng là Giàng A D (đã chết) và có 02 con sinh năm 2008, 2009 hiện trú tại Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; bị cáo chung sống như vợ chồng với Mùa A T và có 1 con sinh ngày 15/8/2015 hiện trú tại Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/6/2017 đến ngày 07/6/2017 cho bảo lãnh. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hồ Thị D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10 giờ ngày 05 tháng 6 năm 2017, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phối hợp với PC47 Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M phát hiện tại nhà ở của Hồ Thị D có nhiều biểu hiện nghi vấn

liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến nhà D yêu cầu D có gì liên quan đến ma túy thì giao nộp. D đã giao nộp: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 93 gói nilon màu xanh và 02 gói nilon màu hồng bên trong mỗi gói đều đựng cục bột màu trắng nghi là Heroin; 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 57 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp (hồng phiến). Hờ Thị D khai nhận đó là Hêrôin và ma túy tổng hợp của D cất giấu để bán kiếm lời. Căn cứ vào hành vi vi phạm và vật chứng thu giữ, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Hờ Thị D về Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Tạm giữ của Hờ Thị D số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE bên trong có một sim số Viettel.

Ngày 05/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tách bì xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định số vật chứng nghi là ma túy thu của Hờ Thị D như sau:

- Cân tách bì 57 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Hồng phiến) được trọng lượng 5,76 gam. Lấy 10 viên trọng lượng 0,95 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu “D1”.

- Cân tách bì số cục bột màu trắng nghi là Heroin trong 93 gói nilon màu hồng được trọng lượng 3,91 gam. Lấy 0,49 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu “D2”.

- Cân tách bì số cục bột màu trắng nghi là Heroin trong 02 gói nilon màu xanh được trọng lượng 0,49 gam. Lấy 0,49 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu “D3”.

Mẫu D1, D2, D3 gửi giám định, xác định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 616/KLMT ngày 10/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- + Mẫu vật gửi giám định ký hiệu D2, D3 đều là chất ma túy, loại chất Heroin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là D2=0,49 gam, D3=0,49 gam.

- + Mẫu vật gửi giám định ký hiệu D1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,95 gam.

- + Trọng lượng chất ma túy thu giữ là 4,4 gam loại chất Heroin và 5,76 gam loại chất Methamphetamine.

Về nguồn gốc và mục đích sử dụng ma túy, Hờ Thị D khai nhận:

Khoảng 17 giờ ngày 04/6/2017, Hồ Thị D đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ đến nhà D hỏi D có mua Heroin và hồng phiến để bán không, qua trao đổi người đó đưa cho D 01 gói Heroin và 57 viên hồng phiến gói bằng nilon màu xanh, nói với D khi nào bán được sẽ đến lấy tiền. Sau khi người đó đi, D chia gói Heroin thành 95 gói nhỏ, trong đó 93 gói nilon màu hồng, 02 gói nilon màu xanh, gói chung vào một gói nilon màu xanh, cất heroin và hồng phiến vào cặp váy đang mặc để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, thu giữ.

Căn cứ vào tiêu mục 2.5, mục 2, phần I, Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999 trọng lượng các chất ma túy thu của D được xác định như sau:

- Tỷ lệ % về trọng lượng Hêrôin so với mức tối thiểu quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 của BLHS là $4,4 \times 100/5 = 88\%$.

- Tỷ lệ % về trọng lượng ma túy ở thể rắn so với mức tối thiểu quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 của BLHS là $5,76 \times 100/20 = 28,8\%$.

Tổng tỷ lệ % hai chất ma túy là $88\% + 28,8\% = 116,8\%$ (trên 100%). Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 21 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Hồ Thị D về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Thị D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Thị D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hồ Thị D, bắt ngày 05/6/2017 (3,42 gam Hêrôin và 4,81 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu).

Tạm giữ của Hồ Thị D số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án về án phí. Trả cho bị cáo số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại GIONEE bên trong có 01 sim số Viettel.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị D giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định:

Ngày 05/6/2017 bị cáo Hồ Thị D đã cất giấu trái phép 4,4 gam Hêrôin và 5,76 gam Methamphetamine để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự: « Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm g đến điểm n khoản 2 Điều này ». Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nhằm mục đích kiếm lời. Cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, bị cáo phạm tội lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 3 con nhỏ, con nhỏ nhất 20 tháng tuổi. Bị cáo không có tài sản riêng, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với người bán ma túy cho Hồ Thị D, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng là chất ma túy và vật không có giá trị sử dụng gồm 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hồ Thị D, bắt ngày 05/6/2017 (3,42 gam Hêrôin và 4,81 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu).

Đối với số tiền 500.000 đồng và một điện thoại di động thu giữ của Hồ Thị D là tài sản không liên quan đến việc phạm tội. Xét cần tạm giữ của Hồ Thị D số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án về án phí. Trả cho bị cáo số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại GIONEE bên trong có 01 sim số Viettel.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Thị D 07 (Bảy) năm tù. Được trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 05/6/2017 đến ngày 07/6/2017). Còn phải chấp hành hình phạt là 06 năm 11 tháng 27 ngày tù (Sáu năm, mười một tháng, hai mươi bảy ngày). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày vào trại chấp hành hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Hồ Thị D, bắt ngày 05/6/2017 (3,42 gam Hêrôin và 4,81 gam Methamphetamine và vỏ gói niêm phong ban đầu).

Tạm giữ của Hồ Thị D số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) để đảm bảo thi hành án về án phí.

Trả cho bị cáo số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) và 01 điện thoại GIONEE bên trong có 01 sim số Viettel.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc

bị cáo Hồ Thị D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh**